

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN T  
TỈNH KIÊN GIANG  
Bản án số: 14/2022/HS-ST  
Ngày: 29-3-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Chiến

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Từ Tứ Hải

2. Ông Lê Thanh Liêm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa:  
Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2022/HSST-QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thành K** - sinh ngày 19/11/1974; tại: thành phố Cần Thơ;

Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 01/12; con ông Lê Thành L (chết) và bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1951; vợ: Thái Kim Y, sinh năm 1977 (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2021 đến ngày 17/6/2021 chuyển tạm giam đến nay. (Bị cáo có mặt).

\* *Người làm chứng:* **Lê Văn V** - sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 08/6/2021, Lê Văn V đến nhà Lê Thành K để hỏi mua ma túy (loại ma túy đá) với giá 150.000 đồng; K đồng ý, sau đó K vào phòng ngủ của mình để phân nhỏ ma túy để vào đoạn ống hút nhựa giao bán cho V thì bị lực

lượng Công an huyện T bắt quả tang. K tự nguyện thừa nhận nơi cất giấu ma túy trong phòng ngủ và giao nộp cho cơ quan Công an. Công an huyện T tiến hành lập biên bản thu giữ các tang vật có liên quan, gồm:

Tiền Việt Nam: 46.890.000 đồng (*bốn mươi sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*); Ngoại tệ: 02 (hai) tờ mệnh giá 02 USD (đô la Mỹ); 01 (một) tờ mệnh giá 05 USD (đô la Mỹ); 01 (một) tờ mệnh giá 10 nhân dân tệ Trung Quốc; 01 (một) tờ mệnh giá 20 baht Thái Lan để trong bọc nilon màu hồng, thu giữ dưới bàn gỗ trang điểm tại phòng ngủ;

- Tiền Việt Nam, tổng cộng 473.000 đồng, thu dưới bàn gỗ trang điểm tại phòng ngủ;

- Tiền Việt Nam: 260.000 đồng thu giữ trong bóp da màu vàng để trong tủ gỗ trang điểm tại phòng ngủ;

- 01 bìch nilon trong suốt, được hàn kín, kích thước 03cm x 01cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, nghi là ma túy đá, thu trong lon nhựa không có nắp tại phòng ngủ;

- 01 bìch nilon trong suốt, không hàn kín, kích thước 09cm x 8,4cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, nghi là ma túy đá, thu trên nền gạch tại phòng ngủ;

- 01 bìch nilon trong suốt, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 9,1cm x 7,7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, nghi là ma túy đá, thu trên nền gạch tại phòng ngủ;

- 01 cái chum bằng nhựa, hình trụ tròn, kích thước 05cm, cao 3,5cm, bên trong có chứa chất bột dạng thảo cỏ màu nâu, nghi là ma túy được thu giữ trên nền gạch tại phòng ngủ;

- 01 bìch nilon trong suốt, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 5,1cm x 8,2cm, bên trong có chứa chất bột dạng thảo cỏ màu nâu, nghi là ma túy đá, thu trên nền gạch tại phòng ngủ;

- 01 bìch nilon trắng, bị rách bên trong chứa nhiều lá khô màu nâu nghi là chất ma túy được thu giữ trong hộp giấy có chữ FBY để dưới bàn gỗ trang điểm tại phòng ngủ;

- 01 bìch nilon trong suốt, được hàn kín, kích thước 4,9cm x 03cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, nghi là ma túy đá, thu trong túi nhựa màu trắng có khóa kéo để trên nền gạch tại phòng ngủ;

- Thu giữ trên nền gạch tại phòng ngủ gồm: 02 cân tiểu ly, hiệu Digital Scale (chưa kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 bình nhựa nắp màu vàng có gắn nõ thủy tinh và một ống hút nhựa dài 25,5cm; 01 bình nhựa màu đen có gắn đoạn ống hút nhựa màu đen dài 19cm; 01 nõ thủy tinh dài 13,5cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 17cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 14 cm; 05 đoạn ống hút nhựa dài 22cm, trong đó có: 02 ống hút màu vàng sọc trắng và 03 ống hút đỏ sọc trắng.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động không nhãn hiệu bị bể màn hình màu đen tím; 01 điện thoại di động OPPO màu bạc; 01 điện thoại di động BLACKBERRY màu đen; 01 Ipad nhãn hiệu Cutepad màu trắng; 01 điện thoại di động SONY màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO màu vàng gold bị bể màn hình; 01 điện thoại di động SONY màu trắng bị bể màn hình; 01 điện thoại di động Microsoft màu đen; 01 điện thoại di động SamSung màu trắng bị bể màn hình;

Tất cả các điện thoại di động, Ipad trên đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, thu giữ trên nệm tại phòng ngủ;

- 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ tím của Lê Thành K đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, thu giữ trên nền gạch tại phòng ngủ;

- 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu CUEMA; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu MOVADO; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu OMEGA DEVILLE; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu SUNRIGE; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu ORIENT; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu ARIES DOLD; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu GUESS; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu REET TIGER; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu RESISTANT; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu GUOU; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu OULM; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu CASIO; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu vàng hiệu OMEGA; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu STEEL; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu NOBOSI; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu đen hiệu STEEL; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu vàng hiệu RADO.

Tất cả các đồng hồ trên điều đã qua sử dụng, thu giữ trong tủ gỗ trang điểm tại phòng ngủ;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Đỗ Thanh S ; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lâm Quốc V ; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Như Ý; 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Thành L ; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số: 68C1-409.18 mang tên Danh H ; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số: 51P2-5870 mang tên Phạm Tấn H ; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số: 68S1-375073 mang tên Trương Quốc D ; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số: 68L1-195.15 mang tên Phạm Minh T ; 01 giấy đăng ký xe mô tô, biển số: 83P3-377.17 mang tên Đinh Thị Hồng K . Các giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe nêu trên được xác định chủ sở hữu bị mất, các đối tượng khác nhất được mượn tiền của Lê Thành K để tiêu xài và thế chấp cho K .

- 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng hàn kín hai đầu, kích thước 3,5cm x 01cm bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất nghi là ma túy đá được thu giữ trên người của Lê Văn V ;

- Tiền Việt Nam: 31.000 đồng thu giữ trên người Lê Văn V .

Kết quả điều tra xác định: Ngoài lần bị bắt quả tang, Lê Thành K còn thừa nhận đã bán và dùng ma túy để trao đổi lấy tài sản (loại cây mai vàng trồng để làm kiếng) tại nhà của mình cho những đối tượng nghiện sử dụng ma túy trên địa bàn nhiều lần, cụ thể như sau:

- Mai Thanh H1 , ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang 02 (hai) lần vào ngày 03/6/2021 và ngày 06/6/2021, 02 bịch ma túy với số tiền 100.000 đồng;

- Mai Thanh H2, sinh năm 1984, ngụ ấp H , xã M , huyện C , Kiên Giang 02 (hai) lần vào ngày 02/6/2021 và 04/6/2021, 02 bịch ma túy với số tiền 100.000 đồng;

- Khoảng đầu tháng 5/2021, Lê Thắng B (Băng), sinh năm 1996, ngụ ấp Đ , xã T , huyện T , đổi cây mai vàng lấy ma túy của K tương đương với 50.000 đồng.

- Khoảng cuối tháng 5/2021, Lê Thanh H , ngụ ấp Đ , xã T , huyện T mang đến nhà K một cây mai vàng nhỏ đổi ma túy tương đương 50.000 đồng.

- Khoảng cuối tháng 5/2021, Tú (không rõ họ tên) ngụ ấp Đ , xã T , huyện T, mang đến nhà K một cây mai vàng hỏi K đổi ma túy tương đương 50.000 đồng.

Tổng cộng, K đã bán trái phép chất ma túy cho 05 đối tượng, với số tiền 200.000 đồng và 03 (ba) cây mai. Sau khi đổi được, K trồng trước cửa bị mất trộm trong ngày 05/6/2021.

Lê Thành K khai nhận nguồn ma túy có được là do mua của một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) quen biết khi K bán cà phê tại nhà K , biết K có sử dụng ma túy nên cho K số điện thoại để liên lạc khi cần mua ma túy. Khoảng tháng 5/2021, người này điện hỏi K có cần ma túy không và bán ma túy cho K với số tiền 1.500.000 đồng tại khu vực chợ Minh Lương, huyện Châu Thành. Tổng cộng K mua ma túy 03 lần với số tiền 4.700.000 đồng. Mục đích K mua về sử dụng và có ai cần mua thì bán lại kiếm lời hoặc đổi tài sản là những cây mai vàng trồng để làm kiếng. K tự nguyện nộp lại số tiền 200.000 đồng là số tiền K thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Qua kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 106 màu đen, điện thoại VIVO màu đỏ tím đã qua sử dụng được thu giữ là của K , chỉ có số điện thoại của bạn bè, người thân K , không có thông tin về số điện thoại của người đàn ông đã bán ma túy cho K do khi sử dụng điện thoại liên lạc mua ma túy, K dùng sim khuyến mãi sau khi hết tiền thì vứt bỏ sim nên không xác định được số điện thoại của người bán ma túy cho K .

\* Các bịch ny lon trong suốt bên trong có chứa các hạt tinh thể không đồng nhất, thảo cỏ màu nâu, lá khô màu nâu, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành đựng trong các gói, có ký hiệu Gói 1, Gói 2, Gói 3 được niêm phong để trưng cầu giám định.

\* Ngày 09/6/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện T tiến hành trưng cầu giám định để xác minh chất ma túy, khối lượng được thu giữ và và giám định dấu vết đường vân.

\* *Tại kết luận giám định số 631/KL-KTHS ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:*

- Gói 1: Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 04 (bốn) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là **22,8725 gam**.

- Gói 2:

+ Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn chứa trong 01 (một) cái chung bằng nhựa được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9445 gam. Hàm lượng Methamphetamine có trong mẫu là 0,27% (khối lượng Methamphetamine là **0,0026 gam**). *Không định lượng cần sa do không đủ điều kiện kết luận.*

+ Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn chứa trong 01 (một) bịch nylon được niêm phong gửi giám định *không phải là chất ma túy*. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,3416gam.

+ Nhiều lá khô màu nâu chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng bị rách được niêm phong gửi giám định là *chất ma túy loại Cần sa*. Khối lượng mẫu gửi giám định là **9,7777gam**.

- Gói 3:

Các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất chứa trong 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là **0,0892 gam**.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cần sa là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 45, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Kết luận số 632/KL-KTHS ngày 14/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh Kiên Giang kết luận các mẫu đối tượng gửi giám định không có dấu vết đường vân.

Cáo trạng số 07/CT-VKSTH ngày 28/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Lê Thành K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Thành K. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên xử bị cáo Lê Thành K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thành K mức án từ 10 năm đến 11 năm tù.

\* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Vật chứng bị cáo phạm tội mà có đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong trong 03 (ba) phong bì (gói 1, gói 2, gói 3) có ký hiệu vụ số 631/2021, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Thành Nhân và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang:

+ Gói 1: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 22,7186 gam (đựng trong 04 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 01.

+ Gói 2: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 02, bên trong có chứa bao gói đựng mẫu và: Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn có khối lượng 0,5789 gam (đựng trong 01 bịch nylon); Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn có khối lượng 0,1559 gam (đựng trong 01 bịch nylon); Nhiều lá khô màu nâu có khối lượng 7,8672 gam (đựng trong 01 bịch nylon).

+ Gói 3: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0799 gam (đựng trong 04 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 3.

- Các công cụ bị cáo dùng để sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy đề nghị tịch thu tiêu hủy gồm: 02 cân tiểu ly, hiệu Digital Scale (chưa kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 bình nhựa nắp màu vàng có gắn nỏ thủy tinh và một ống hút nhựa dài 25,5cm; 01 bình nhựa màu đen có gắn đoạn ống hút nhựa màu đen dài 19cm; 01 nỏ thủy tinh dài 13,5cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 17cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 14 cm; 05 đoạn ống hút nhựa dài 22cm, trong đó có: 02 ống hút màu vàng sọc trắng và 03 ống hút đỏ sọc trắng.

- Đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ tím của Lê Thành K sử dụng vào mục đích liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đề nghị tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước Tiền Việt Nam 350.000 đồng, trong đó 150.000 đồng Lê Văn V mua ma túy của K và 200.000 đồng K tự nguyện giao nộp, đang tạm nộp vào tài khoản 394901055190.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T tại ngân hàng Vietcombank theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18/01/2022.

- Các vật chứng không có liên quan đến vụ án trả lại cho Lê Thành K gồm:

+ Tiền Việt Nam: 46.890.000 đồng (*bốn mươi sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*); Ngoại tệ: 02 (hai) tờ mệnh giá 02 USD (đô la Mỹ); 01 (một) tờ mệnh giá 05 USD (đô la Mỹ); 01 (một) tờ mệnh giá 10 nhân dân tệ Trung Quốc; 01 (một) tờ mệnh giá 20 baht Thái Lan để trong bọc nylon màu hồng, thu giữ dưới bàn gỗ trang điểm tại phòng ngủ;

+ Tiền Việt Nam 323.000 đồng là tiền cá nhân của Kiệt, sau khi trừ ra 150.000 đồng là tiền K bán ma túy cho Lê Văn V có được; Tiền Việt Nam: 260.000 đồng thu giữ trong bóp da màu vàng.

+ 11 điện thoại di động và 01 Ipad gồm: 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động không nhãn hiệu bị bể màn hình màu đen tím; 01 điện thoại di động OPPO màu bạc; 01 điện thoại di động BLACKBERRY màu đen; 01 Ipad nhãn hiệu Cutepad màu trắng; 01 điện thoại di động SONY màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO màu vàng gold bị bể màn hình; 01 điện thoại di động SONY màu trắng bị bể màn hình; 01 điện thoại di động Microsoft màu đen; 01 điện thoại di động SamSung màu trắng bị bể màn hình;

+ 17 chiếc đồng hồ đeo tay gồm: 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu CUEMA; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu MOVADO; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu OMEGA DEVILLE; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu SUNRIGE; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu ORIENT; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu ARIES DOLD; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu GUESS; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu REET TIGER; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu RESISTANT; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu GUOU; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu OULM; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu CASIO; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu vàng hiệu OMEGA; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu STEEL; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu NOBOSI; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu đen hiệu STEEL; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu vàng hiệu RADO.

- Trả lại cho Lê Văn V số tiền 31.000 đồng là tiền cá nhân, không liên quan đến vụ án.

- Các giấy phép lái xe sau khi xác minh làm việc với chủ sở hữu đã trả lại cho các chủ sở hữu là Lâm Quốc V, Đỗ Thanh S, Nguyễn Thành L, Nguyễn Như Ý.

Riêng các loại giấy đăng ký xe mang tên Phạm Tuấn H, Nguyễn Văn H, Phạm Minh T, Đinh Thị Hồng K đăng ký ở nhiều địa phương khác nhau, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có công văn đề phối hợp xác minh đến các cơ quan có liên quan nhưng chưa có kết quả. Số tài liệu trên đã chuyển Đội Hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T để tiếp tục xác minh, xử lý.

Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và hối hận, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra, biên bản bắt quả tang, cùng các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 17 giờ ngày 08/6/2021, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an huyện T kiểm tra và bắt quả tang bị cáo Lê Thành K bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn V với giá 150.000 đồng tại nhà của mình thuộc ấp Đ , xã T , huyện T , tỉnh Kiên Giang.

Tiến hành lập biên bản bắt quả tang thu giữ 04 (bốn) bịch nylon chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất là chất ma túy, loại methamphetamine, khối lượng là **22,8725 gam**; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng chứa các hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là **0,0892 gam**. Ngoài ra, thu giữ nhiều lá khô màu nâu chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng bị rách được niêm phong gửi giám định là *chất ma túy loại Cần sa*. Khối lượng mẫu gửi giám định là **9,7777 gam**; Riêng số thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn chứa trong 01 (một) cái chung bằng nhựa được niêm phong gửi giám định có khối lượng mẫu gửi giám định là 0,9445 gam, hàm lượng Methamphetamine có trong mẫu là 0,27% (**khối lượng Methamphetamine là 0,0026 gam**).

Tổng khối lượng ma túy Lê Thành K tàng trữ nhằm mục đích mua bán trái phép chất ma túy là 22,9643 gam Methamphetamine và 9,7777 gam Cần sa. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến ngày bị bắt quả tang, bị cáo K đã bán ma túy cho 05 đối tượng, thu lợi bất chính với số tiền 200.000 đồng và đổi được 03 (ba) cây mai vàng để trồng làm kiềng.

Tại kết luận giám định số 631/KL-KTHS ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt tinh thể không đồng nhất chứa trong 05 bịch nylon và thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn chứa trong 01 cái chung bằng nhựa được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu giám định là 22,9643 gam và nhiều lá khô màu nâu chứa trong 01 bịch nylon màu trắng bị rách được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Cần sa, khối lượng mẫu giám định là 9,7777 gam.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đã đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Thành K đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, qua thăm vấn công khai tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra cho thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và nền kinh tế. Là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội và phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị cáo ý thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo K đã có tình tiết định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên, nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt không tiền án tiền sự; bị cáo đã tự nguyện giao nộp số ma túy cất giữ cho công an khi bị bắt quả tang; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

\* Tịch thu, tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong trong 03 (ba) phong bì (gói 1, gói 2, gói 3) có ký hiệu vụ số 631/2021, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Thành Nhân và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang:

+ Gói 1: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 22,7186 gam (đựng trong 04 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 01.

+ Gói 2: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 02, bên trong có chứa bao gói đựng mẫu và: Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn có khối lượng 0,5789 gam (đựng trong 01 bịch nylon); Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn có khối lượng 0,1559 gam (đựng trong 01 bịch nylon); Nhiều lá khô màu nâu có khối lượng 7,8672 gam (đựng trong 01 bịch nylon).

+ Gói 3: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0799 gam (đựng trong 04 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 3.

- 02 cân tiểu ly, hiệu Digital Scale (chưa kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 bình nhựa nắp màu vàng có gắn nỏ thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy) và một ống hút nhựa dài 25,5cm; 01 bình nhựa màu đen có gắn đoạn ống hút nhựa màu đen dài 19cm; 01 nỏ thủy tinh dài 13,5cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 17cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 14 cm; 05 đoạn ống hút nhựa dài 22cm, trong đó có: 02 ống hút màu vàng sọc trắng và 03 ống hút đỏ sọc trắng.

\* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ tím đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong của bị cáo Lê Thành K sử dụng vào mục đích liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

\* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước Tiền Việt Nam 350.000 đồng, trong đó 150.000 đồng V mua ma túy của bị cáo K và 200.000 đồng bị cáo K tự nguyện giao nộp theo Giấy nộp tiền ngày 18/01/2022 vào tài khoản số 394901055190.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T của ngân hàng Vietcombank.

- Các vật chứng không có liên quan đến vụ án đã trả lại cho bị cáo Lê Thành K gồm:

+ Tiền Việt Nam: 46.890.000 đồng (*bốn mươi sáu triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng*); Ngoại tệ: 02 (hai) tờ mệnh giá 02 USD (đô la Mỹ); 01 (một) tờ mệnh giá 05 USD (đô la Mỹ); 01 (một) tờ mệnh giá 10 nhân dân tệ Trung Quốc; 01 (một) tờ mệnh giá 20 baht Thái Lan để trong bọc nilon màu hồng, thu giữ dưới bàn gỗ trang điểm tại phòng ngủ;

+ Tiền Việt Nam 323.000 đồng là tiền cá nhân của Kiệt, sau khi trừ ra 150.000 đồng là tiền K bán ma túy cho Vũ có được; Tiền Việt Nam: 260.000 đồng thu giữ trong bóp da màu vàng.

+ 11 điện thoại di động và 01 Ipad gồm: 01 điện thoại di động Nokia màu đen; 01 điện thoại di động Nokia màu xanh; 01 điện thoại di động không nhãn hiệu bị bể màn hình màu đen tím; 01 điện thoại di động OPPO màu bạc; 01 điện thoại di động BLACKBERRY màu đen; 01 Ipad nhãn hiệu Cutepad màu trắng; 01 điện thoại di động SONY màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng; 01 điện thoại di động OPPO màu vàng gold bị bể màn hình; 01 điện thoại di động SONY màu trắng bị bể màn hình; 01 điện thoại di động Microsoft màu đen; 01 điện thoại di động SamSung màu trắng bị bể màn hình;

+ 17 chiếc đồng hồ đeo tay gồm: 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu CUEMA; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu MOVADO; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu OMEGA DEVILLE; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu SUNRIGE; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu ORIENT; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu ARIES DOLD; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu GUESS; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu REET TIGER; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu RESISTANT; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu đen hiệu GUOU; 01 đồng hồ đeo tay dây da màu nâu hiệu OULM; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu

trắng hiệu CASIO; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu vàng hiệu OMEGA; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu STEEL; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng hiệu NOBOSI; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu đen hiệu STEEL; 01 đồng hồ đeo tay dây kim loại màu vàng hiệu RADO.

- Trả lại cho Lê Văn V số tiền 31.000 đồng là tiền cá nhân, không liên quan đến vụ án.

- Đối với các giấy phép lái xe, sau khi xác minh làm việc với chủ sở hữu đã trả lại cho các chủ sở hữu là Lâm Quốc V , Đỗ Thanh S , Nguyễn Thành L , Nguyễn Như Ý.

Riêng các loại giấy đăng ký xe mang tên Phạm Tuấn H , Nguyễn Văn H , Phạm Minh T , Đinh Thị Hồng K đăng ký ở nhiều địa phương khác nhau, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã có công văn đề phối hợp xác minh đến các cơ quan có liên quan nhưng chưa có kết quả. Số tài liệu trên đã chuyển Đội Hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T để tiếp tục xác minh, xử lý.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo K không xác định được là ai nên không đủ căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Các đối tượng mua ma túy của bị cáo K , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện T để xử lý hành chính. Riêng người tên Tú (chưa xác định) và Mai Thanh H , Lê Thanh H (không có mặt ở địa phương), Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về biện pháp tư pháp: Buộc bị cáo Lê Thành K phải nộp lại số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lê Thành K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm b, i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thành K 10 (mười) năm tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/6/2021.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

\* Tịch thu, tiêu hủy:

- Mẫu vật còn lại sau giám định và bao gói đựng mẫu niêm phong trong 03 (ba) phong bì (gói 1, gói 2, gói 3) có ký hiệu vụ số 631/2021, có chữ ký của giám định

viên Nguyễn Hoàng Nam, người chứng kiến niêm phong Nguyễn Thành Nhân và hình dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang:

+ Gói 1: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 22,7186 gam (đựng trong 04 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 01.

+ Gói 2: Mẫu vật còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 02, bên trong có chứa bao gói đựng mẫu và: Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn có khối lượng 0,5789 gam (đựng trong 01 bịch nylon); Thảo cỏ màu nâu được nghiền mịn có khối lượng 0,1559 gam (đựng trong 01 bịch nylon); Nhiều lá khô màu nâu có khối lượng 7,8672 gam (đựng trong 01 bịch nylon).

+ Gói 3: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0799 gam (đựng trong 04 bịch nylon) và bao gói đựng mẫu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu vụ số 631/2021 Gói 3.

- 02 cân tiểu ly, hiệu Digital Scale (chưa kiểm tra tình trạng hoạt động); 01 bình nhựa nắp màu vàng có gắn nỏ thủy tinh (dụng cụ để sử dụng ma túy) và một ống hút nhựa dài 25,5cm; 01 bình nhựa màu đen có gắn đoạn ống hút nhựa màu đen dài 19cm; 01 nỏ thủy tinh dài 13,5cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 17cm; 01 cây kéo kim loại màu trắng dài 14 cm; 05 đoạn ống hút nhựa dài 22cm, trong đó có: 02 ống hút màu vàng sọc trắng và 03 ống hút đỏ sọc trắng.

\* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia 106 màu đen đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong và 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ tím đã qua sử dụng không kiểm tra tình trạng bên trong.

Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSTH ngày 28/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Kiên Giang.

\* Tịch thu nộp ngân sách nhà nước Tiền Việt Nam 350.000 đồng, trong đó 150.000 đồng V mua ma túy của bị cáo K và 200.000 đồng bị cáo K tự nguyện giao nộp theo Giấy nộp tiền ngày 18/01/2022 vào tài khoản số 394901055190.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T của ngân hàng Vietcombank.

**3. Về biện pháp tư pháp:** Buộc bị cáo Lê Thành K phải nộp lại số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) do bị cáo thu lợi bất chính mà có để nộp vào Ngân sách Nhà nước, bị cáo đã nộp xong theo Giấy nộp tiền ngày 18/01/2022 vào tài khoản số 394901055190.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T của ngân hàng Vietcombank.

**4. Về án phí hình sự sơ thẩm:** áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thành K phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện T ;
- Chi cục THADS huyện T ;
- Công an huyện T ;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Chiến**